

Bản án số: 247/2018/HSST
Ngày 03/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đình Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng và ông Nguyễn Hữu Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Không Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân T phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột: Ông Trần Tổ Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân T phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 245/2018/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 247/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2018, đối với:

Bị cáo VŨ HUY T.

Sinh ngày: 04/01/1995, tại: Đắk Lắk.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Huy T, sinh năm 1960 và con bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1961; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Có 02 tiền án.

+ Ngày 08/7/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999, tại Bản án số: 207/2015/HSST. Ngày 29/4/2016, chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo chưa được xóa án tích.

+ Ngày 27/6/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, tại Bản án số: 124/2017/HSST. Ngày 21/12/2017, chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2018 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an T phố Buôn Ma Thuột. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Chị Phạm Thị Thu T. Sinh năm: 1971.

Trú tại: Đường T, phường X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Vũ Huy T. Sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn X, xã K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Trần Đăng Q. Sinh năm: 1992.

Trú tại: Đường T, phường X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

Anh Lê Thanh L. Sinh năm 1988.

Trú tại: Đường T, phường X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Vũ Huy T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 22/6/2018, Vũ Huy T điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen, biển số 29U5-8924, đi trên các tuyến đường thuộc địa bàn phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, tìm người nào sơ hở trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đi đến trước cây xăng Hồng Hải, tại địa chỉ: Số 266 Võ Văn Kiệt, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, T thấy 01 chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Huyndai, màu xanh, biển số: 47C-048.97, trên thùng xe có chứa nhiều bao gạo (loại 25kg/bao), do chị Phạm Thị Thu T và anh Trần Đăng Q đang dừng đỗ trước cây xăng Hồng Hải để giao gạo cho cửa hàng tạp hóa Quế Sơn. Quan sát thấy chị T và anh Q đi vào cửa hàng tạp hóa Quế Sơn và không có người trông coi, nên T điều khiển xe mô tô nhanh chóng áp sát vào phía sau thùng xe ô tô tải, rồi lén lút trộm cắp 01 bao gạo nhãn hiệu Bình Nga, vỏ bao màu vàng (trọng lượng 25kg), để lên gác ba ga xe mô tô. Khi T điều khiển xe mô tô định tẩu thoát thì bị chị T phát hiện truy hô và cùng quần chúng nhân dân bắt giữ, giao Công an phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ: 01 bao gạo nhãn hiệu Bình Nga, vỏ bao màu vàng, trọng lượng 25kg; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen, biển số: 29U5-8924 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số: 29U5-8924, để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 113/KLĐG ngày 05 tháng 7 năm 2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự T phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 bao gạo nhãn hiệu Bình Nga, vỏ bao màu vàng, trọng lượng 25kg, trị giá: 25kg x 10.400 đồng/kg = 260.000 đồng (Hai trăm sáu mươi ngàn đồng).

Tại bản cáo trạng số: 253/CT-VKSTP.BMT ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Vũ Huy T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Vũ Huy T từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

- Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột đã trả lại cho chị Phạm Thị Thu Thủy 01 bao gạo nhãn hiệu Bình Nga, vỏ bao màu vàng, trọng lượng 25kg, là chủ sở hữu.

+ Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột đã trả lại cho anh Vũ Huy T (là anh trai của bị cáo Vũ Huy T) quản lý, sử dụng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen, biển số: 29U5-8924 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số: 29U5-8924 mang tên Nguyễn Thị Hoa V (sinh năm 1972, trú tại: Tổ 12, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, T phố Hà Nội).

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Vũ Huy T tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu được tại hiện trường; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi bị cáo đã thực hiện nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo là người nghiêm ma túy từ năm 2015. Vào khoảng 08 giờ ngày 22 tháng 6 năm 2018, tại trước cây xăng Hồng Hải, địa chỉ: 266 Võ Văn Kiệt,

phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, Vũ Huy T đã lén lút chiếm đoạt của chị Phạm Thị Thu T 01 bao gạo nhãn hiệu Bình Nga, vỏ bao màu vàng, trọng lượng 25kg, thì bị phát hiện bắt quả tang. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là: 260.000 đồng.

Mặc dù giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 260.000 đồng, nhưng bị cáo đã có 02 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích, mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

a).....

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.”

Xét tính chất của vụ án, xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là công dân có đủ nhận thức tài sản hợp pháp của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ và biết rõ mọi hành vi xâm hại đến tài sản của người khác đều phải bị trừng trị. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật và động cơ vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động, lợi dụng sơ hở của chị T trong việc quản lý tài sản, bị cáo T đã lén lút chiếm đoạt của chị Phạm Thị Thu T tài sản có giá trị là: 260.000 đồng. Hành vi của bị cáo không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân mà còn gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, xâm hại đến trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất hành vi của bị cáo nhằm bảo đảm tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo và thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu giữ trả lại cho người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS, cần xem xét trong khi lượng hình để thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước đối với người phạm tội.

Vì vậy, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo T, Hội đồng xét xử thấy phù hợp cần chấp nhận.

[3] Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột đã trả lại cho chị Phạm Thị Thu T 01 bao gạo nhãn hiệu Bình Nga, vỏ bao màu vàng, trọng lượng 25kg, là chủ sở hữu.

+ Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột đã trả lại cho anh Vũ Huy T (là anh trai của bị cáo Vũ Huy T) quản lý, sử dụng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen, biển số: 29U5-8924 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số: 29U5-8924 mang tên Nguyễn Thị Hoa V, vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị Thu T không có yêu cầu gì nên HĐXX không đặt ra để xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

[1] Tuyên bố:

Bị cáo Vũ Huy T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt Vũ Huy T: 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam, ngày 22/6/2018.

[2] Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột đã trả lại cho chị Phạm Thị Thu T 01 bao gạo nhãn hiệu Bình Nga, vỏ bao màu vàng, trọng lượng 25kg, là chủ sở hữu.

+ Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột đã trả lại cho anh Vũ Huy T (là anh trai của bị cáo Vũ Huy T) quản lý, sử dụng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen, biển số: 29U5-8924 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số: 29U5-8924 mang tên Nguyễn Thị Hoa Viên.

(Đặc điểm như trong Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 13/7/2018 và ngày 15/8/2018 giữa Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột với chị Phạm Thị Thu T và anh Vũ Huy T).

- Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị Thu T không có yêu cầu gì nên HĐXX không đặt ra để xem xét.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 22 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Vũ Huy T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. , Bị hại, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh,VKSND Tp.BMT;
- TAND tỉnh;
- Công an Tp.BMT;
- CCTHADS TP, THA phạt tù (để thi hành);
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, đương sự;
- Chánh án ;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Đình Hải